TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 15-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Mỳ
2. Ông Trịnh Xuân Tháp

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa***: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn N,** sinh năm 1993, tại tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Đội 1, Xóm P, xã Ph, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con Ngô Đăng T sinh năm 1967 (còn sống) và bà Trần Thị S sinh năm 1967 (còn sống); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Trần Thị Ng sinh năm 1994, bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/6/2020 theo Lệnh số 936/L-ĐCSHS-KTMT ngày 28/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Minh – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Bị hại: Anh Hồ Trọng Th, sinh năm 1982;

Nơi ĐKTT: Xóm 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi tạm trú: Ấp 5, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/01/2020, anh Hồ Trọng Th sinh năm 1982 ngụ tại xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An cùng Trịnh Văn L, Kim Văn Th, Đỗ Văn T, Lê Quang Ph, Trần Hữu H và M (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đến chơi tại nhà anh Phan Văn L tại Ấp 5, xã Th, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, giữa anh Hồ Trọng Th với M xảy ra mâu thuẫn nên M và anh Trần Hữu Hùng ra về. Do say rượu nên anh H vào nhà nghỉ thuê phòng ngủ, M lấy xe mô tô của anh H về phòng trọ thuộc phường Bình Chuẩn, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lấy 02 con dao tự chế và rủ Ngô Văn N đến nhà anh Long để chém anh Th, N đồng ý. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 31/01/2020, M sử mô tô chở N đến cổng nhà anh Long đưa cho N 01 con dao tự chế. Thấy cổng khóa, M lớn tiếng gọi anh Th, anh Th ra nói chuyện với M và xin lỗi nhưng M không đồng ý. M dùng dao chém bung ổ khóa cổng, lao vào trong sân chém anh Th nhưng không trúng. N cầm dao tự chế chạy vào chém anh Th, anh Th nhặt mũ bảo hiểm đỡ, dao trúng mũ bảo hiểm trượt xuống trúng đầu anh Th chảy máu rồi N đi ra ngoài xe đứng. M tiếp tục dùng dao chém anh Th đưa tay lên đỡ và chạy vào nhà, M và N cầm dao rời khỏi nhà anh Long. Anh Th bị thương tích được đưa đến bệnh viện đa khoa Đồng Nai để điều trị. Sau đó Ngô Văn N sang nước Lào làm thuê, đến tháng 5/2020 về trọ tại Phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngày 19/5/2020, N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường An Phú lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Bình Dương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1055/Tg/2020 ngày 02/3/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận thương tích của anh Hồ Trọng Th như sau:

Tổn thương gãy mỏm khuỷu tay phải đã phẫu thuật hiện hạn chế gấp duỗi khuỷu tay phải trong khoảng $3\text{-}145^0$, tỉ lệ 15%; tổn thương mẻ lồi cầu ngoài cánh tay phải tỉ lệ 3%; tổn thương nhánh thần kinh giữ bên phải chi phối ngón 1, 2, 3 bàn tay phải kích thước 3,5x0,3cm tỉ lệ 2%; sẹo ngón 2 bàn tay phải kích thước 4x0,2cm tỉ lệ 1%; sẹo cổ mu bàn tay phải kích thước 6,5cmx0,2cm tỉ lệ 2%; sẹo khuỷu tay phải kích thước 8x0,2cm tỉ lệ 2%; sẹo mỏn khuỷu tay phải kích thước 6,5x0,3cm tỉ lệ 2%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 35%, vật gây thương tích là vật sắc.

Tang vật thu giữ: Xe mô tô và 02 con dao tự chế không thu được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hồ Trọng Th và bị cáo thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo phạm tội nhất thời vì muốn giúp bạn; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bản cáo trạng số: 129/CT-VKSVC ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Ngô Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn N mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù và buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại và chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 31/01/2020, Ngô Văn N không quen biết anh Th nhưng khi được đối tượng tên M rủ đi cùng để chém anh Th thì N đồng ý, khi thấy M chém anh Th không trúng thì N cầm dao tự chế chạy vào chém anh Th, dao trúng mũ bảo hiểm trượt xuống trúng đầu anh Th chảy máu rồi N đi ra ngoài xe đứng và M tiếp tục vào chém anh Th, sau khi gây thương tích cho anh Th thì N và M bỏ đi. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1055/Tg/2020 ngày 02/3/2020 của giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 35%, vật gây thương tích là vật sắc.

Mặc dù, bị cáo gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật được xác định là 35% tại thời điểm giám định, nhưng bị cáo đã dùng dao tự chế để là hung khí nguy hiểm để gây thương tích nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng "Có tính chất côn đồ" theo

quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, vì vậy cần có mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với đối tượng tên M, qua lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch của M. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ hành vi gây thương tích của M theo đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tôi đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại b, s khoản 1 Điều 51; tại phiên tòa, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thương lượng được với nhau về việc bồi thường; bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng và đề nghị Tòa án ghi nhận thỏa thuận trên. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận. Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; do bị cáo và bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường trước khi mở phiên tòa và đề nghị Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Văn N phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại anh Hồ Trọng Th số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 7a Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ sở Cai nghiện tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Quang